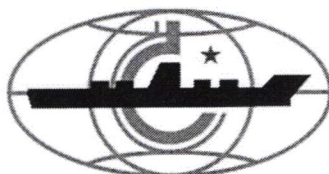


**BỘ XÂY DỰNG
CỤC HÀNG HẢI VÀ ĐƯỜNG THỦY VIỆT NAM**



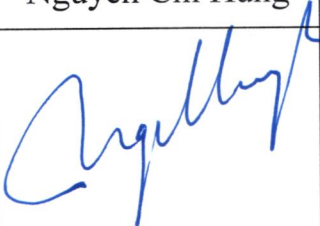
VIMAWA

TCVN ISO 9001:2015

QUY TRÌNH

**Phê duyệt Phương án bảo đảm an toàn hàng hải đối với Bến cảng, cầu cảng
tiếp nhận tàu biển giảm tải có thông số kỹ thuật lớn hơn thông số
kỹ thuật của tàu biển tại Quyết định công bố**

MÃ HIỆU: QT.KCHT.18

Trách nhiệm	Soạn thảo	Xem xét	Phê duyệt
Họ tên	Nguyễn Chí Hùng	Lê Minh Đạo	Lê Đỗ Mười
Chữ ký			
Chức vụ	Trưởng phòng KCHT	Phó Cục trưởng	Cục trưởng





Handwritten signature and date "7/11/2017" in blue ink.

 VIMAWA	CỤC HÀNG HẢI VÀ ĐƯỜNG THỦY VIỆT NAM	
	Phê duyệt Phương án bảo đảm an toàn hàng hải đối với Bến cảng, cầu cảng tiếp nhận tàu biển giảm tải có thông số kỹ thuật lớn hơn thông số kỹ thuật của tàu biển tại Quyết định công bố	Ngày ban hành:
		Lần ban hành: 01
		Mã hiệu: QT.KCHT.18

THEO DÕI PHÂN PHỐI

Số bản	Nơi nhận	Số bản	Nơi nhận
☒	Cục trưởng	☐	Phòng Khoa học Công nghệ và Môi trường
☒	Phó Cục trưởng phụ trách	☐	Phòng Pháp chế
☐	Phòng Kế hoạch – Tài Chính	☐	Phòng Hợp tác quốc tế - IMO
☐	Phòng Vận tải - An toàn và Phương tiện	☐	Thanh tra
☐	Phòng Tổ chức cán bộ	☒	Văn phòng Cục
☒	Phòng Kết cấu hạ tầng	☒	Ban ISO
☒	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam		

THEO DÕI SỬA ĐỔI

Lần sửa đổi	Ngày sửa đổi	Nội dung và hạng mục sửa đổi

	CỤC HÀNG HẢI VÀ ĐƯỜNG THỦY VIỆT NAM	
	Phê duyệt Phương án bảo đảm an toàn hàng hải đối với Bến cảng, cầu cảng tiếp nhận tàu biển giảm tải có thông số kỹ thuật lớn hơn thông số kỹ thuật của tàu biển tại Quyết định công bố	Ngày ban hành:
		Lần ban hành: 01
		Mã hiệu: QT.KCHT.18

1. MỤC ĐÍCH

Quy định thống nhất về trình tự, thủ tục, trách nhiệm và phương pháp thực hiện TTHC về Phê duyệt Phương án bảo đảm an toàn hàng hải đối với Bến cảng, cầu cảng tiếp nhận tàu biển giảm tải có thông số kỹ thuật lớn hơn thông số kỹ thuật của tàu biển tại Quyết định công bố.

2. PHẠM VI

Quy trình này áp dụng đối với Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam trong việc thực hiện Thủ tục hành chính về Phê duyệt Phương án bảo đảm an toàn hàng hải đối với Bến cảng, cầu cảng tiếp nhận tàu biển giảm tải có thông số kỹ thuật lớn hơn thông số kỹ thuật của tàu biển tại Quyết định công bố.

3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN

- Bộ Luật hàng hải Việt Nam số 95/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc Hội Khóa XIII;
- Nghị định số 58/2017/NĐ-CP ngày 10/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Bộ luật Hàng hải Việt Nam về quản lý hoạt động hàng hải;
- Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;
- Nghị định số 34/2025/NĐ-CP ngày 25 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực hàng hải;
- Quyết định số 648/QĐ-CHHĐTVN ngày 28/5/2025 của Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam về việc ban hành Quy chế tổ chức, hoạt động của Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính (Bộ phận Một cửa) tại cơ quan Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam;
- Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015.

4. ĐỊNH NGHĨA/ VIẾT TẮT

- Chủ đầu tư: Là người sở hữu vốn hoặc là người được giao quản lý và sử dụng vốn để đầu tư xây dựng công trình bến cảng, cầu cảng, khu chuyên tải.
- Bến cảng là khu vực bao gồm vùng đất và vùng nước thuộc một cảng biển, được xây dựng cầu cảng, kho, bãi, nhà xưởng, trụ sở, cơ sở dịch vụ, hệ thống giao thông, thông tin liên lạc, điện, nước, vùng nước trước cầu cảng, luồng hàng hải và các công trình phụ trợ khác. Bến cảng có một hoặc nhiều cầu cảng.
- Cầu cảng là kết cấu cố định hoặc kết cấu nổi thuộc bến cảng, được sử dụng cho tàu thuyền neo đậu, bốc dỡ hàng hóa, đón, trả hành khách và thực hiện các dịch vụ khác.

	CỤC HÀNG HẢI VÀ ĐƯỜNG THỦY VIỆT NAM	
	Phê duyệt Phương án bảo đảm an toàn hàng hải đối với Bến cảng, cầu cảng tiếp nhận tàu biển giảm tải có thông số kỹ thuật lớn hơn thông số kỹ thuật của tàu biển tại Quyết định công bố	Ngày ban hành:
		Lần ban hành: 01
		Mã hiệu: QT.KCHT.18

- Bến phao là hệ thống thiết bị phao neo, xích, rùa và các thiết bị khác được sử dụng cho tàu thuyền neo đậu, bốc dỡ hàng hóa, đón, trả hành khách và thực hiện các dịch vụ khác.

- Tàu biển có trọng tải lớn là những tàu có thông số kỹ thuật cao có khả năng vận chuyển lượng lớn hàng hóa ở trên tàu.

- Bộ phận tiếp nhận - trả kết quả là Bộ phận Một cửa.
- Bộ phận thẩm định là Phòng Kết cấu hạ tầng.
- BP TN&TKQ: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.
- P. KCHT: Phòng Kết cấu hạ tầng.

5. NỘI DUNG QUY TRÌNH

5.1. Điều kiện thực hiện Thủ tục hành chính

1. Bến cảng, cầu cảng có nhu cầu tiếp nhận tàu biển có trọng tải lớn giảm tải với thông số kỹ thuật lớn hơn thông số kỹ thuật tàu biển tại Quyết định công bố và đáp ứng yêu cầu về điều kiện an toàn hàng hải theo quy định của pháp luật

2. Chủ đầu tư có trách nhiệm lựa chọn tổ chức có chức năng đánh giá khả năng đáp ứng của kết cấu hạ tầng luồng hàng hải, vùng quay trở tàu, bến cảng, cầu cảng; điều kiện khai thác.

5.2. Thành phần hồ sơ về Phê duyệt Phương án bảo đảm an toàn hàng hải đối với Bến cảng, cầu cảng tiếp nhận tàu biển giảm tải có thông số kỹ thuật lớn hơn thông số kỹ thuật của tàu biển tại Quyết định công bố

1. Bản chính hoặc biểu mẫu điện tử Văn bản đề nghị Phê duyệt phương án bảo đảm an toàn hàng hải theo Mẫu số 02 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 34/2025/NĐ-CP ngày 25 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ;

2. Bản chính Hồ sơ đánh giá kết cấu hạ tầng bến cảng, cầu cảng đáp ứng tiếp nhận tàu biển giảm tải có thông số kỹ thuật lớn hơn thông số kỹ thuật của tàu biển tại Quyết định công bố.

3. Bản chính Phương án bảo đảm an toàn hàng hải.

5.3. Số lượng hồ sơ: 01 (bộ) hồ sơ.

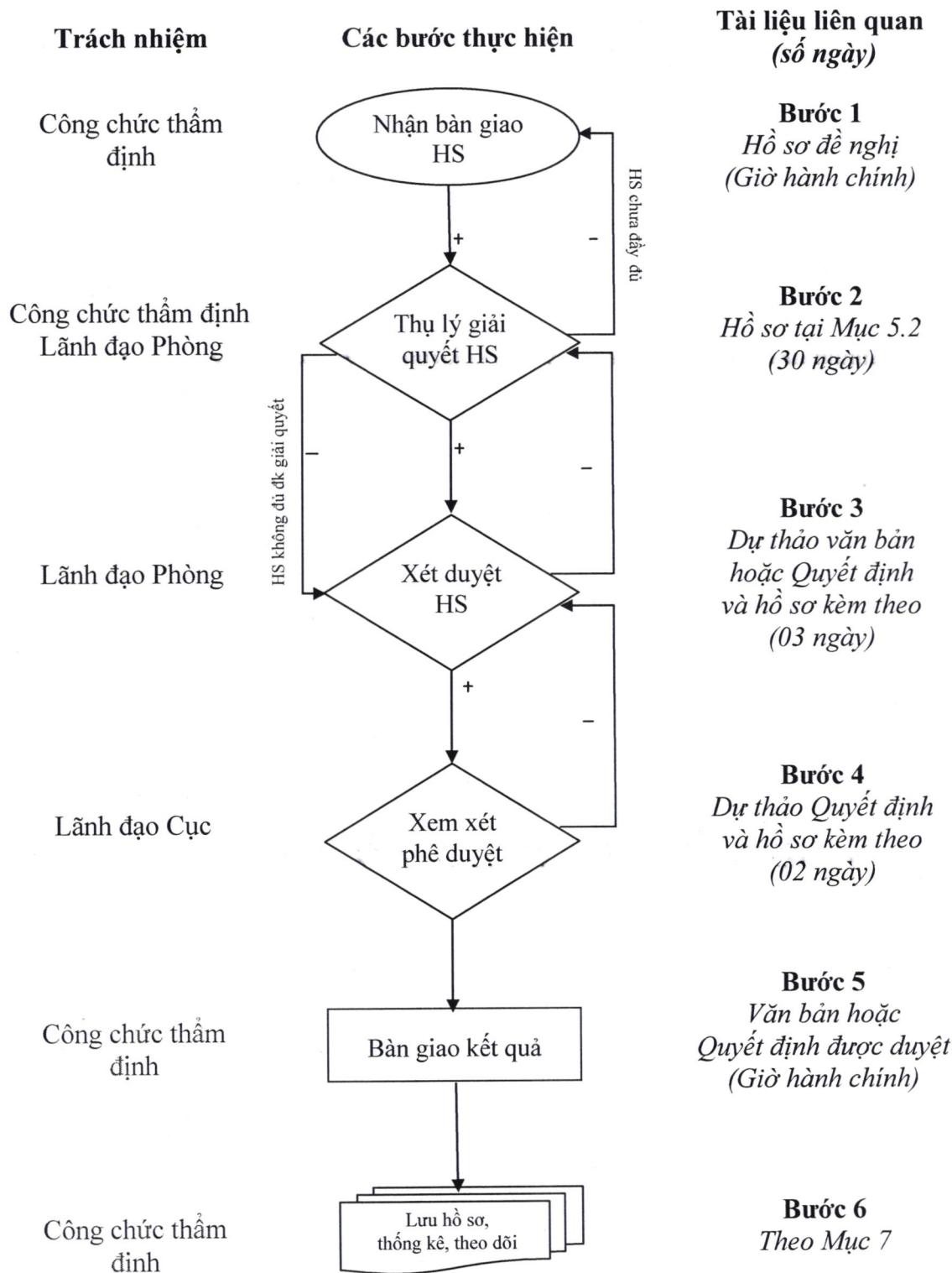
5.4. Thời gian xử lý: 35 ngày.

5.5. Nơi tiếp nhận và trả kết quả: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả

5.6. Lệ phí: Không

5.7. Quy trình xử lý công việc

 VIMAWA	CỤC HÀNG HẢI VÀ ĐƯỜNG THỦY VIỆT NAM	
	Phê duyệt Phương án bảo đảm an toàn hàng hải đối với Bến cảng, cầu cảng tiếp nhận tàu biển giảm tải có thông số kỹ thuật lớn hơn thông số kỹ thuật của tàu biển tại Quyết định công bố	Ngày ban hành:
		Lần ban hành: 01
		Mã hiệu: QT.KCHT.18



	CỤC HÀNG HẢI VÀ ĐƯỜNG THỦY VIỆT NAM	
	Phê duyệt Phương án bảo đảm an toàn hàng hải đối với Bến cảng, cầu cảng tiếp nhận tàu biển giảm tải có thông số kỹ thuật lớn hơn thông số kỹ thuật của tàu biển tại Quyết định công bố	Ngày ban hành:
		Lần ban hành: 01
		Mã hiệu: QT.KCHT.18

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/Kết quả
B1	Nhận bàn giao hồ sơ	<i>P. KCHT</i>	<i>Giờ hành chính</i>	<i>Hồ sơ nhận bàn giao</i>
Công chức thuộc Phòng Kết cấu hạ tầng (bộ phận thẩm định) tiếp nhận hồ sơ từ Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.				
B2	Thụ lý giải quyết hồ sơ	<i>P. KCHT</i>	<i>30 ngày</i>	<i>Hồ sơ tại Mục 5.2</i>
Công chức thuộc Bộ phận thẩm định kiểm tra thành phần và tính hợp lệ của hồ sơ. * Trường hợp hồ sơ, giấy tờ không đủ hoặc chưa hợp lệ, công chức thuộc Bộ phận thẩm định trình Lãnh đạo phòng dự thảo văn bản hướng dẫn Chủ đầu tư hoàn thiện hồ sơ trong vòng 03 ngày làm việc. * Trường hợp hồ sơ hợp lệ, đủ điều kiện, công chức thuộc Bộ phận thẩm định trình lãnh đạo phòng văn bản lấy ý kiến thẩm định của cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc Bộ XD đối với Hồ sơ đánh giá kết cấu hạ tầng bến cảng, cầu cảng đáp ứng tiếp nhận tàu biển giảm tải có thông số kỹ thuật lớn hơn thông số kỹ thuật của tàu biển tại Quyết định công bố; ý kiến của Cảng vụ hàng hải, doanh nghiệp bảo đảm an toàn hàng hải, hoa tiêu hàng hải và các cơ quan, đơn vị liên quan đối với nội dung phương án bảo đảm an toàn hàng hải trong vòng 03 ngày làm việc. * Các đơn vị nêu trên có ý kiến đối với nội dung phương án bảo đảm an toàn hàng hải trong vòng 15 ngày làm việc. * Sau khi nhận được ý kiến của các đơn vị nêu trên, công chức thuộc Bộ phận thẩm định trình lãnh đạo phòng văn bản báo cáo Bộ Xây dựng chấp thuận chủ trương cho phép bến cảng, cầu cảng tiếp nhận tàu biển giảm tải có thông số kỹ thuật lớn hơn thông số kỹ thuật của tàu biển tại Quyết định công bố trong vòng 07 ngày làm việc và Bộ Xây dựng có văn bản chấp thuận hoặc không chấp thuận trong vòng 05 ngày làm việc.				
B3	Xét duyệt Hồ sơ	<i>Lãnh đạo P. KCHT</i>	<i>03 ngày</i>	<i>Dự thảo văn bản hoặc Quyết định và hồ sơ kèm theo</i>
Lãnh đạo phòng thực hiện duyệt hồ sơ: * Nếu đồng ý với kết quả thẩm định (dự thảo Quyết định), chuyển hồ sơ về Văn phòng trình Lãnh đạo Cục phê duyệt; * Nếu không đồng ý với kết quả thẩm định, chuyển hồ sơ về cho công chức thẩm định lại.				
B4	Xem xét phê duyệt	<i>Lãnh đạo Cục</i>	<i>02 ngày</i>	<i>Dự thảo Quyết định và hồ sơ kèm theo</i>

	CỤC HÀNG HẢI VÀ ĐƯỜNG THỦY VIỆT NAM	
	Phê duyệt Phương án bảo đảm an toàn hàng hải đối với Bến cảng, cầu cảng tiếp nhận tàu biển giảm tải có thông số kỹ thuật lớn hơn thông số kỹ thuật của tàu biển tại Quyết định công bố	Ngày ban hành:
		Lần ban hành: 01
		Mã hiệu: QT.KCHT.18

Lãnh đạo Cục thực hiện việc phê duyệt hồ sơ:

* Nếu đồng ý phê duyệt dự thảo Quyết định, ký duyệt chuyển Văn phòng phát hành.

* Nếu không đồng ý phê duyệt, chuyển Bộ phận thẩm định kiểm tra lại.

B5	Bàn giao kết quả	<i>Công chức thẩm định</i>	<i>Giờ hành chính</i>	<i>Văn bản hoặc Quyết định được duyệt</i>
Công chức thẩm định chuyển kết quả ngay sau khi lãnh đạo phê duyệt cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả để thực hiện đóng dấu và trả kết quả cho người dân. Việc bàn giao hồ sơ về Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả phải trước ít nhất 03 giờ của hạn trả kết quả.				
B6	Lưu hồ sơ, thống kê, theo dõi	<i>Công chức thẩm định</i>	<i>Giờ hành chính</i>	<i>Theo Mục 7 của Quy trình</i>
Lưu hồ sơ thực hiện thủ tục hành chính theo quy định của Nhà nước về công tác văn thư lưu trữ. Lưu ý: Các biểu mẫu 01, 02, 03, 04, 05, 06 được quy định và lưu trữ theo quy định của Quy trình tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC. Đối với các hồ sơ được tiếp nhận trực tuyến, Các biểu mẫu 01, 02, 03, 04, 05, 06 được tự sinh và ghi lưu trên hệ thống Một cửa điện tử của Bộ Xây dựng.				

6. BIỂU MẪU/ PHỤ LỤC: Có

7. LƯU TRỮ HỒ SƠ

STT	Tên hồ sơ	Mã số	Thời gian lưu	Bộ phận lưu
1	Hồ sơ đề nghị	Theo quy định		Bộ phận thẩm định
Hồ sơ được lưu trữ, bảo quản tại bộ phận chuyên môn sau đó chuyển xuống lưu trữ của cơ quan theo quy định.				

	CỤC HÀNG HẢI VÀ ĐƯỜNG THỦY VIỆT NAM	
	Phê duyệt Phương án bảo đảm an toàn hàng hải đối với Bến cảng, cầu cảng tiếp nhận tàu biển giảm tải có thông số kỹ thuật lớn hơn thông số kỹ thuật của tàu biển tại Quyết định công bố	Ngày ban hành:
		Lần ban hành: 01
		Mã hiệu: QT.KCHT.18

Mẫu số 02

**TÊN CHỦ ĐẦU TƯ/
DOANH NGHIỆP CẢNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày ... tháng năm

Số:.....

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ
Phê duyệt Phương án bảo đảm an toàn hàng hải**

Kính gửi: Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam

Tên chủ đầu tư/Doanh nghiệp cảng:.....

Người đại diện theo pháp luật:.....

Đăng ký kinh doanh:.....

Địa chỉ:.....

Số điện thoại liên hệ:.....

Đề nghị Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam xem xét, phê duyệt Phương án bảo đảm an toàn hàng hải, với các thông tin dưới đây:

1. Tên bến cảng, cầu cảng:.....

2. Vị trí bến cảng, cầu cảng:

3. Thông số kỹ thuật (trọng tải, kích thước, lượng giãn nước) của tàu biển:

4. Bản sao văn bản ý kiến của tổ chức, cá nhân liên quan (nếu có):.....

5. Văn bản kèm theo:

- Bản chính Phương án bảo đảm an toàn hàng hải.

- Bản chính Hồ sơ đánh giá kết cấu hạ tầng bến cảng, cầu cảng đáp ứng tiếp nhận tàu biển giảm tải có thông số kỹ thuật lớn hơn thông số kỹ thuật của tàu biển tại Quyết định công bố.

Kính đề nghị(1)..... xem xét, giải quyết.

CHỦ ĐẦU TƯ/DOANH NGHIỆP CẢNG
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

 VIMAWA	CỤC HÀNG HẢI VÀ ĐƯỜNG THỦY VIỆT NAM	
	Phê duyệt Phương án bảo đảm an toàn hàng hải đối với Bến cảng, cầu cảng tiếp nhận tàu biển giảm tải có thông số kỹ thuật lớn hơn thông số kỹ thuật của tàu biển tại Quyết định công bố	Ngày ban hành:
		Lần ban hành: 01
		Mã hiệu: QT.KCHT.18

**BỘ XÂY DỰNG
CỤC HÀNG HẢI VÀ ĐƯỜNG THỦY
VIỆT NAM**

Số:.....

Mẫu số 2a
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ... tháng ... năm ...

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt Phương án bảo đảm an toàn hàng hải

CỤC TRƯỞNG CỤC HÀNG HẢI VÀ ĐƯỜNG THỦY VIỆT NAM

Căn cứ.....

Căn cứ.....

Xét đề nghị của

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Phương án bảo đảm an toàn hàng hải với các nội dung chính như sau:

1. Về đối tượng áp dụng của Phương án
 - a. Tên bến cảng, cầu cảng
 - b. Vị trí bến cảng, cầu cảng
 - c. Thông số kỹ thuật của tàu biển
2. Điều kiện khai thác
3. Biện pháp bảo đảm an toàn hàng hải
4. Biện pháp ứng phó, xử lý sự cố và tai nạn hàng hải
5. Trách nhiệm các bên liên quan

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Chủ đầu tư căn cứ quy định của Quyết định này, các quy định của pháp luật có liên quan và điều kiện khai thác cầu cảng để tổ chức tiếp nhận tàu đúng mục đích, bảo đảm an toàn hàng hải, an ninh hàng hải, phòng ngừa ô nhiễm môi trường và được thu các khoản phí theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực, kể từ ngày.....

Điều 4. Chánh Văn phòng, Chánh Thanh tra, Trưởng các Phòng liên quan của Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam, Giám đốc Cảng vụ hàng hải, Giám đốc Cảng, Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- Bộ Xây dựng;
- Tổng cục Hải quan;
- Bộ đội Biên phòng tỉnh...;
- Cục Hải quan;
- Kiểm dịch Y tế;
- Kiểm dịch ĐTV ...;
- Các phòng:
- Lưu: VT,(3b)

CỤC TRƯỞNG

